

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ); Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 được xây dựng trên cơ sở kế thừa, phát huy những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của 03 tỉnh trước khi sáp nhập và của tỉnh Ninh Bình mới từ sau ngày 01/7/2025 đến nay; đồng thời tập trung khắc phục những hạn chế, tồn tại phát sinh trong quá trình sáp xếp tổ chức bộ máy, thống nhất cơ chế quản lý, bảo đảm tính liên tục, đồng bộ và hiệu quả trong triển khai nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của Trung ương; Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh.

Tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

Nâng cao hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực; thu hồi tài sản tham nhũng; từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các quy định của pháp luật; chỉ thị, nghị quyết và văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy,

cơ quan, đơn vị.

Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải gắn với Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của tỉnh Ninh Bình¹.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình để triển khai hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị gương mẫu chấp hành và trực tiếp chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che hoặc tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực theo đúng quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chú trọng giáo dục tư tưởng cho cán bộ, công chức sau sáp nhập, tránh tâm lý “tư duy nhiệm kỳ” hoặc buông lỏng quản lý trong giai đoạn đầu hợp nhất; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực².

¹ Ban hành kèm theo Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

² Trọng tâm là:

Quy định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập;

Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;

Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;

Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;

Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ;

Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật;

Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 26/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quy định 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;

Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực PCTN trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công;

Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước;

Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Ninh Bình về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Gắn công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với việc thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Căn cứ đặc điểm tình hình và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị lựa chọn nội dung, hình thức và đối tượng tuyên truyền bảo đảm phù hợp, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

2. Việc kiểm tra, rà soát và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN, tiêu cực

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu soạn thảo trình Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành có quy định liên quan về PCTN, tiêu cực; đề xuất, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới những quy định không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế xã hội.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Gắn công tác thanh tra, kiểm tra với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các ngành, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực và các lĩnh vực, vấn đề nổi cộm gây bức xúc trong xã hội. Tăng cường thực hiện công tác xử lý sau thanh tra; có biện pháp kiên quyết xử lý các sai phạm, kịp thời áp dụng các biện pháp hiệu quả để thu hồi hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi tài sản do tham nhũng mà có.

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra công vụ trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm phòng ngừa, phát hiện, kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn, xử lý tình trạng tiêu cực, hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động kiểm tra, giám sát nội bộ; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và qua thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hiện tự kiểm tra, theo dõi

Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 11/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm;

Quy định 591-QĐ/TU ngày 29/8/2025 của Tỉnh ủy Ninh Bình quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan nội chính tỉnh trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp;

Kế hoạch 09-KH/ĐU ngày 22/9/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp;

Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 03/12/2025 của UBND tỉnh về Cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2026;

Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Văn bản số 547/UBND-VP7 ngày 27/01/2026 của UBND tỉnh về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2026..

tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị mình.

4. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

4.1. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch thông tin về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định của pháp luật có liên quan; việc công khai phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với quy định của pháp luật.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật đối với các nội dung: việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động; các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như quản lý, sử dụng ngân sách; công tác tổ chức cán bộ; quản lý đất đai; khai thác tài nguyên, khoáng sản; đầu tư xây dựng; đấu thầu; mua sắm tài sản công; tín dụng - ngân hàng; xây dựng nông thôn mới nâng cao; chính sách xã hội; cổ phần hóa doanh nghiệp; các khoản hỗ trợ, đóng góp của Nhân dân và các lĩnh vực khác theo quy định.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát, thực hiện công khai lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao; cung cấp thông tin, tài liệu thuộc thẩm quyền và thực hiện công khai trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử theo quy định; đồng thời xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ về việc thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

4.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các cơ quan, đơn vị khẩn trương rà soát, thống nhất và ban hành hệ thống quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo ngành, lĩnh vực quản lý áp dụng chung cho tỉnh sau sáp nhập, bảo đảm kế thừa các quy định phù hợp của ba tỉnh trước đây và đáp ứng yêu cầu quản lý theo quy mô địa giới hành chính mới.

Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường kiểm soát, thực hiện tốt công tác tự kiểm tra nội bộ; sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; kiên quyết yêu cầu bồi hoàn, thu hồi các khoản chi vi phạm và xử lý kịp thời, nghiêm minh các tập thể, cá nhân vi phạm.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp

Thực hiện thường xuyên các biện pháp kiểm soát, xử lý kịp thời các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ; niêm yết công khai quy tắc ứng xử và quy tắc đạo đức nghề

nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị và các quy định của ngành, địa phương khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Rà soát, nhận diện nguy cơ tham nhũng, tiêu cực đối với từng vị trí việc làm theo đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hiệu quả.

Thực hiện nghiêm quy định không sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng hoặc nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc giải quyết công việc.

4.4. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện rà soát đối tượng; xây dựng và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các lĩnh vực, ngành nghề định kỳ phải chuyển đổi theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định của Bộ, ngành Trung ương.

4.5. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới phong cách, lề lối làm việc; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân và chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số; hạn chế thanh toán bằng tiền mặt, thực hiện trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ.

4.6. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

Thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai và xác minh tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Quy định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản liên quan.

4.7. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị gương mẫu, thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch và Quy chế dân chủ nhằm tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia giám sát, phát hiện tham nhũng, tiêu cực.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý.

4.8. Tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khi có hành vi vi phạm liên quan đến tham nhũng

Thực hiện nghiêm việc áp dụng các biện pháp tạm đình chỉ công tác hoặc tạm thời chuyển vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức khi có hành vi vi phạm liên quan đến tham nhũng, tiêu cực theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

5. Phòng chống tham nhũng, tiêu cực đối với doanh nghiệp, tổ chức xã hội khu vực ngoài Nhà nước

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của doanh nghiệp, tổ chức mình theo quy định của pháp luật và theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định tại Điều 94, Điều 95 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản pháp luật có liên quan.

6. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026 đã được ban hành.

Xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật khi phát hiện hành vi tham nhũng; đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phải chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định; áp dụng các biện pháp nhằm thu hồi triệt để tiền, tài sản của Nhà nước bị chiếm đoạt do hành vi vi phạm, tham nhũng gây ra; thực hiện nghiêm việc công khai kết quả xử lý nhằm phát huy tác dụng giáo dục, cảnh báo, răn đe và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện giải quyết tố cáo; xử lý tin tố giác, tin báo về tội phạm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ; phát hiện, xử lý, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ trong việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị

số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2025

Thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2025 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh, bảo đảm đúng yêu cầu, nội dung, phạm vi, đối tượng và phương pháp theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

8. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và Nhân dân trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực và việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên hệ thống truyền hình, truyền thanh các cấp. Các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

9. Tăng cường quản lý nhà nước, phối hợp, trao đổi thông tin và thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ đạo thực hiện nghiêm việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch và văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường đôn đốc, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đẩy mạnh phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan, trước hết là giữa các ngành trong khối nội chính; giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tham gia giám sát việc thi hành pháp luật và xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; người đứng đầu các doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh căn cứ Kế hoạch này, chức năng, nhiệm vụ được giao và

tình hình thực tiễn để xây dựng, triển khai Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của đơn vị mình; báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) trước ngày 20/3/2026. Định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

2. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đơn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2025 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

Hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập hằng năm và kê khai bổ sung; triển khai việc xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo Văn bản số 547/UBND-VP7 ngày 27/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2026.

Định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm, tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện việc chuyên đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định của bộ, ngành Trung ương; định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh).

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền, hoặc kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp với tình hình thực tiễn, góp phần thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc công khai ngân sách cấp tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Ngân sách nhà nước; tăng cường hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và công khai tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo thẩm quyền.

5. Sở Tư pháp thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc chấp hành pháp luật. Thực hiện rà soát, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện những sơ hở, bất cập để kiến nghị

sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và đúng quy định của pháp luật.

6. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với và các cơ quan có liên quan tham mưu việc công khai kịp thời, đầy đủ các chương trình, kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

7. Đề nghị Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, kịp thời báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng; việc thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp, xây dựng báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
 - Công an tỉnh;
 - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
 - Tòa án nhân dân tỉnh;
 - Thi hành án dân sự tỉnh;
 - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
 - UBND các xã, phường;
 - Lưu VT, VP7.
- LĐN_VP7 (PCTN)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn